



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

VII. KUMBHAVAGGO

1. KUMBHAṄGAPAÑHO

“**Bhante nāgasena, ‘kumbhassa sakaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti.**

“Yathā mahārāja kumbho sampuṇṇo na saṇati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena āgame adhigame pariyattiyaṃ sāmaññe pāramiṃ patvā na saṇitabbaṃ, na tena māno karaṇīyo, na dappo¹ dassetabbo, nihata-mānena nihata-dappena bhavitabbaṃ, ujukena amukharena avikatthinā. Idaṃ mahārāja kumbhassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpettaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena suttanipāte:

‘Yadūnakaṃ taṃ saṇati yaṃ pūraṃ santameva taṃ, ritta²kumbhūpamo bālo rahado pūro ’va paṇḍito ’’ti.

Kumbhaṅgapañho paṭhamo.

2. KĀḶĀYASAṄGAPAÑHO

1. “**Bhante nāgasena, ‘kāḷāyasassa dve aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni dve aṅgāni gahetabbāni ’ti?**

“Yathā mahārāja kāḷāyaso supīto³ vahati.⁴ Evameva kho mahārāja yogino yogāvacarassa mānasaṃ yoniso manasikāre appitaṃ vahati.⁵ Idaṃ mahārāja kāḷāyasassa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja kāḷāyaso sakiṃ pītaṃ udakaṃ na vamaṭi. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena yo sakiṃ uppanno pasādo na puna so vamaṭabbo: ‘Uḷāro so bhagavā sammāsambuddho, svākkhāto dhammo, suppaṭipanno saṅgho ’ti; ‘Rūpaṃ aniccaṃ, vedanā aniccā, saññā aniccā, saṅkhārā aniccā, viññāṇaṃ aniccanti yaṃ sakiṃ uppannaṃ ñāṇaṃ, na puna taṃ vamaṭabbaṃ. Idaṃ mahārāja kāḷāyasassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpettaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena:

¹ dabbo - Ma.

² aḍḍha - Ma.

³ suthito va - PTS.

⁴ vamaṭi - Ma.

⁵ yoniso manasikārena apītaṃ vamaṭi - Ma.

VII. PHẨM CHUM NƯỚC:

1. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA CHUM NƯỚC:

“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Một tính chất của chum nước nên được hành trì,’ một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như chum nước đầy thì không làm thành tiếng vang. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập sau khi đạt đến sự toàn hảo về Kinh điển, về sự chứng đắc, về pháp học, về bản thể Sa-môn thì không nên làm thành tiếng vang, không nên thể hiện sự ngã mạn vì điều ấy, không nên phô bày sự kiêu ngạo, nên có sự ngã mạn được lắng xuống, nên có sự kiêu ngạo được lắng xuống, nên thẳng thắn, không nói nhiều, không có sự khoe khoang. Tâu đại vương, điều này là một tính chất của chum nước nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Kinh Tập:¹

‘Cái gì thiếu kém cái ấy làm thành tiếng vang, cái gì được đây cái ấy thật yên tịnh. Kẻ ngu tương tự cái chum rỗng, bạc sáng trí tự như hồ nước đầy tràn.’”

Câu hỏi về tính chất của chum nước là thứ nhất.

2. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI HẮC ĐIỀU:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Hai tính chất của loài hắc điều nên được hành trì,’ hai tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như loài hắc điều hoạt động khi đã được uống nước đầy đủ. Tâu đại vương, tương tự y như thế tâm của vị hành giả thiết tha tu tập hoạt động khi được gắn chặt ở sự tác ý đúng đường lối. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của loài hắc điều nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, loài hắc điều một khi đã được uống nước thì không nhổ bỏ nước. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập, một khi niềm tin đã được sanh khởi rằng: ‘Đức Thế Tôn ấy là bậc Chánh Đẳng Giác cao cả, Giáo Pháp đã khéo được tuyên thuyết, hội chúng đã thực hành tốt đẹp,’ thì không nên để vượt mất lần nữa; một khi trí tuệ đã được sanh khởi rằng: ‘Sắc là vô thường, thọ là vô thường, tưởng là vô thường, các hành là vô thường, thức là vô thường,’ thì không nên để vượt mất lần nữa. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của loài hắc điều nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:

¹ *Suttanipāta - Kinh Tập*, Cullavaggo, TTPV tập 35, câu kệ 724.

**Dassanamhi parisodhito naro
ariyadhamme niyato visesagū,
na pavedhati anekabhāgaso
sabbato ca mukhabhāvameva¹ so ”ti.**

Kālāyasaṅgapañho dutiyo.

3. CHATTANĠGAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, ‘chattassa tīṇi aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni tīṇi aṅgāni gahetabbāni ”ti?**

“Yathā mahārāja chattaṃ upari muddhani carati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kilesānaṃ upari muddhani carena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja chattassa paṭhamāṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacapaṃ mahārāja chattaṃ muddhanupatthambhaṃ hoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena yoniso manasikārupatthambhena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja chattassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacapaṃ mahārāja chattaṃ vātātapameghavutṭhiyo paṭihanti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena nānāvidha-ditṭhika²-puthusamaṇabrāhmaṇānaṃ matavāta-tividhaggi-santāpa-kilesavutṭhiyo paṭihantabbaṃ. Idaṃ mahārāja chattassa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetāṃ mahārāja therena sārīputtena dhammasenāpatiyā:

**‘Yathā ’pi chattaṃ vipulaṃ acchiddaṃ thirasaṃhataṃ,
vātātapāṃ nivāreti mahatī devavutṭhiyo.³**

**Tatheva buddhaputto ’pi sīlacchattadharo suci,
kilesavutṭhiṃ vāreti santāpa-tividhaggayo ”ti.**

Chattāṅgapañho tatiyo.

4. KHETTANĠGAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, ‘khattassa tīṇi aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni tīṇi aṅgāni gahetabbāni ”ti?**

“Yathā mahārāja khettaṃ mātīkāsaṃpannaṃ hoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sucārīta-vatta-paṭivatta-mātīkā-saṃpannena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja khettassa paṭhamāṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

¹ mukhabhāvānameva - Simu.

² ditṭhi - Ma, PTS.

³ meghavutṭhiyo - Ma.

‘Người đã được thanh tịnh về sự nhận thức, vững chải, biết được đặc điểm ở Thánh Pháp, thì không bị lay chuyển về nhiều khía cạnh, và vị ấy có trạng thái đứng đầu so với tất cả.’”

Câu hỏi về tính chất của loài hắc điều là thứ nhì.

3. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA CÁI LỌNG CHE:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Ba tính chất của cái lọng che nên được hành trì,’ ba tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như cái lọng che di chuyển ở phía trên đầu. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có sự di chuyển ở phía trên đầu của các phiền não. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của cái lọng che nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, cái lọng che là vật che chở cái đầu. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có trạng thái che chở sự tác ý đúng đường lối. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của cái lọng che nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, cái lọng che ngăn cản gió, sức nóng, và các cơn mưa từ đám mây. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập, đối với các Sa-môn, Bà-la-môn phạm phu có tà kiến gồm nhiều loại, thì nên ngăn cản các làn gió suy nghĩ, sự đốt nóng của ngọn lửa gồm ba loại (tham sân si), và các cơn mưa phiền não của họ. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của cái lọng che nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Sāriputta, vị Tướng Quân Chánh Pháp nói đến:

‘Cũng giống như cái lọng che rộng lớn, không lỗ thủng, vững chải, chắc chắn che cản gió, sức nóng, và những cơn mưa lớn từ trên trời.

Y như thế ấy, người con trai của đức Phật, được trong sạch, cầm chiếc lọng che là giới, cản lại cơn mưa phiền não và ngọn lửa gồm ba loại có sự đốt nóng.’”

Câu hỏi về tính chất của cái lọng che là thứ ba.

4. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA THỪA RUỘNG:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Ba tính chất của thửa ruộng nên được hành trì,’ ba tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như thửa ruộng có đầy đủ đường dẫn nước. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có đầy đủ đường lối về phạm sự và công việc được hành xử tốt đẹp. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của thửa ruộng nên được hành trì.

2. Punacaparaṃ mahārāja khettaṃ mariyādāsampannaṃ hoti, tāya ca mariyādāya udakaṃ rakkhitvā dhaññaṃ paripācenti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sīla-hiri-mariyādāsampannaṃ bhavitabbaṃ, tāya ca sīla-hiri-mariyādāya sāmāññaṃ rakkhitvā cattāri sāmāññaphalāni gahetabbāni. Idaṃ mahārāja khettaṃ dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacaparaṃ mahārāja khettaṃ uttānasampannaṃ hoti kassakassa hāsajanakaṃ, appampi bijaṃ vuttaṃ bahu hoti, bahu vuttaṃ bahutaraṃ hoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena uttānasampannaṃ vipulaphaladāyinaṃ bhavitabbaṃ, dāyakānaṃ hāsajanakena bhavitabbaṃ, yathā appaṃ dinnāṃ bahu hoti bahu dinnāṃ bahutaraṃ hoti. Idaṃ mahārāja khettaṃ tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpettaṃ mahārāja therena upālinā vinayadharena:

**‘Khetūpamena bhavitabbaṃ uttānavipuladāyinaṃ,
esa khettaṃ nāma yo dade¹ vipulaṃ phalaṃ ’’ti.**

Khettaṅgapañho catuttho.

5. AGADAṅGAPAÑHO

1. **‘Bhante nāgasena, ‘agadassa dve aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni dve aṅgāni gahetabbāni ’ti?**

‘Yathā mahārāja agade kimī na saṅṭhahanti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena mānase kilesā na saṅṭhapetabbā. Idaṃ mahārāja agadassa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja agado daṭṭha-phutṭha-ditṭha-asita-pīta-khāyita-sāyitaṃ sabbaṃ viṣaṃ paṭihanti.² Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena rāga-dosa-moha-māna-ditṭhi-viṣaṃ sabbaṃ paṭihantabbaṃ.³ Idaṃ mahārāja agadassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpettaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena:

**‘Saṅkhārānaṃ sabhāvatthaṃ daṭṭhukāmena yoginā,
agadeneva hotabbaṃ kilesavisanāsane ’’ti.**

Agadaṅgapañho pañcamaṃ.

¹ dadāti - Ma, PTS.

² paṭihanati - Ma.

³ paṭihanitabbaṃ - Ma, PTS.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, thửa ruộng có đầy đủ bờ bao, và với bờ bao ấy bảo vệ nước và làm cho thóc lúa kết hạt. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có đầy đủ bờ bao về giới và sự hổ thẹn tội lỗi, với bờ bao về giới và sự hổ thẹn tội lỗi ấy nên bảo vệ bản thể Sa-môn rồi nên nắm lấy bốn quả vị Sa-môn. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của thửa ruộng nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, thửa ruộng có đầy đủ khả năng sản xuất, là nguồn sanh lên niềm vui cho người nông dân, hạt giống được gieo dẫu ít mà đạt được nhiều, được gieo nhiều thì đạt được nhiều hơn. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có đầy đủ khả năng sản xuất, có sự ban cho các quả báu lớn lao, nên là nguồn sanh lên niềm vui cho các thí chủ để rồi vật được bố thí ít trở thành nhiều, vật được bố thí nhiều trở thành nhiều hơn. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của thửa ruộng nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trường lão Upāli, vị rành rẽ về Luật nói đến:

‘Nên giống như thửa ruộng có sự ban cho lớn lao về khả năng sản xuất, vị nào ban cho quả báu lớn lao, vị ấy gọi là thửa ruộng cao quý.’

Câu hỏi về tính chất của thửa ruộng là thứ tư.

5. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA THUỐC GIẢI ĐỘC:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Hai tính chất của thuốc giải độc nên được hành trì,’ hai tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như các con giòi không tồn tại ở thuốc giải độc. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên để cho các phiền não tồn tại ở tâm. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của thuốc giải độc nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, thuốc giải độc ngăn chặn tất cả chất độc do đã bị cắn, bị chạm vào, bị ngộ độc, bị ăn vào, bị uống, bị nhai, bị nếm. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên ngăn chặn tất cả chất độc luyện ái, sân hận, si mê, ngã mạn, tà kiến. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của thuốc giải độc nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:

‘Với ước muốn nhìn thấy bản thể và ý nghĩa của các pháp tạo tác, vị hành giả nên giống như thuốc giải độc trong việc tiêu trừ chất độc phiền não.’

Câu hỏi về tính chất của thuốc giải độc là thứ năm.

6. BHOJANAṄGAPAÑHO

1. “**Bhante nāgasena, ‘bhojanassa tīṇi aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni tīṇi aṅgāni gahetabbāni ’ti?**”

“Yathā mahārāja bhojanaṃ sabbasattānaṃ upatthambho. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sabbasattānaṃ maggupatthambhena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja bhojanassa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja bhojanaṃ sattānaṃ¹ balaṃ vaḍḍheti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena puññavaḍḍhiyā vaḍḍhitabbaṃ. Idaṃ mahārāja bhojanassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacaparaṃ mahārāja bhojanaṃ sabbasattānaṃ abhipatthitaṃ. Evavema kho mahārāja yoginā yogāvacarena sabbalokābhipatthitena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja bhojanassa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetamaṃ mahārāja therena mahāmoggallānena:

**‘Saṃyamena niyamena sīlena paṭipattiyā,
patthitena bhavitabbaṃ sabbalokassa yoginā ’ti.**

Bhojanaṅgapañho chaṭṭho.

7. ISSĀSAṄGAPAÑHO

1. “**Bhante nāgasena, ‘issāsassa² cattāri aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni cattāri aṅgāni gahetabbāni ’ti?**”

“Yathā mahārāja issāso³ sare pātayanto ubho pāde paṭhaviyaṃ dalhaṃ patitṭhāpeti, jaṇṇuṃ avekallaṃ⁴ karoti, sarakalāpaṃ kaṭisandhimhi ṭhāpeti, kāyaṃ upatthaddhaṃ karoti, dve hatthe sandhitṭhānaṃ āropeti, muṭṭhiṃ pīlayati, aṅguliyo nirantaraṃ karoti, gīvaṃ paggaṇhāti, cakkhūni mukhañca pidahati, nimittaṃ ujuṃ karoti, hāsamuppādeti: ‘Vijjhissāmī ’ti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sīlapaṭhaviyaṃ viriyapādā patitṭhāpetabbā,⁵ khantisoraccaṃ avekallaṃ kātappaṃ, saṃvare cittaṃ ṭhāpetabbāṃ, saṃyamaniyame attā upanetaṃ, icchāmucchā pīlayitabbā, yoniso manasikāre cittaṃ nirantaraṃ kātappaṃ, viriyaṃ paggaṇhetaṃ, chadvārā pidahitabbā, sati upatṭhāpetabbā, hāso uppādetabbo:⁶ ‘Sabbakilese ñāṇanārācena vijjhissāmī ’ti. Idaṃ mahārāja issāsassa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

¹ sabbasattānaṃ - Ma.

² issatthassa - PTS.

³ issattho - PTS.

⁴ jaṇṇuavekallaṃ - Ma; jaṇṇū avekallaṃ - PTS.

⁵ viriyapāde patitṭhāpetabbaṃ - PTS.

⁶ hāsamuppādetabbaṃ - Ma, Sīmu.

6. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA VẬT THỰC:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Ba tính chất của vật thực nên được hành trì,’ ba tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như vật thực là sự nâng đỡ cho tất cả chúng sanh. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên là sự nâng đỡ về Đạo Lộ cho tất cả chúng sanh. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của vật thực nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, vật thực làm tăng trưởng sức mạnh của chúng sanh. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên tăng trưởng sự phát triển của phước báu. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của vật thực nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, vật thực là được mong mỏi đối với tất cả chúng sanh. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên được mong mỏi bởi tất cả thế gian. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của vật thực nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Mahāmoggallāna nói đến:

‘Nhờ vào sự thu thúc, nhờ vào sự kèm chế, nhờ vào giới, nhờ vào sự thực hành, vị hành giả sẽ là được mong mỏi đối với tất cả thế gian.’”

Câu hỏi về tính chất của vật thực là thứ sáu.

7. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA NGƯỜI CUNG THỦ:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Bốn tính chất của người cung thủ nên được hành trì,’ bốn tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như người cung thủ, trong khi bắn những mũi tên, thì thiết lập vững chắc hai bàn chân ở trái đất, giữ đầu gối ngay thẳng, đặt bao tên ở thắt lưng, kèm cứng thân hình, nâng hai bàn tay lên ở chỗ tiếp xúc, kìm chặt nắm tay, làm cho các ngón tay không có lỗ hổng, nâng cổ lên, khép lại mắt và miệng, ngắm thẳng mục tiêu, làm sanh khởi niềm vui rằng: ‘Ta sẽ xuyên thủng.’ Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên thiết lập hai bàn chân tinh tấn ở trái đất là giới, nên giữ sự kham nhẫn và khoan dung được ngay thẳng, nên đặt tâm ở sự phòng hộ, nên đưa bản thân vào sự thu thúc và sự kèm chế, nên kìm chặt ước muốn và sự say đắm, nên làm cho tâm không có lỗ hổng ở sự tác ý đúng đường lối, nên nâng sự tinh tấn lên, nên khép lại sáu cánh cửa (giác quan), nên thiết lập niệm, nên làm sanh khởi niềm vui rằng: ‘Ta sẽ xuyên thủng tất cả phiền não bằng mũi tên trí tuệ.’ Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của người cung thủ nên được hành trì.

2. Punacaparaṃ mahārāja issāso ālakam pariharati vaṅka-jimha-kuṭṭila-nārācassa ujukaraṇāya. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena imasmiṃ kāye satipaṭṭhāna-ālakam pariharitabbaṃ vaṅkajimhakuṭṭilacittassa ujukaraṇāya. Idaṃ mahārāja issāsassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacaparaṃ mahārāja issāso lakkhe upāsati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena imasmiṃ kāye upāsitaṃ. Kathaṃ mahārāja yoginā yogāvacarena imasmiṃ kāye upāsitaṃ?¹ Aniccato upāsitaṃ,² rogato —pe— gaṇḍato, sallato, aghato, ābādhato, parato, palokato, itito, upaddavato, bhayato, upasaggato, calato, pabhaṅgato, addhuvato, attāṇato, aleṇato, asaraṇato, asaraṇibhūto, rittato, suññato, ādīnavato, asārato, aghamūlato, vadhakato, sāsavato, saṅkhatato, jātidhammato,³ jarādhammato, byādhidhammato, maraṇadhammato, sokadhammato, paridevadhammato, upāyāsadhammato, saṅkilesadhammato. Evaṃ kho mahārāja yoginā yogāvacarena imasmiṃ kāye upāsitaṃ. Idaṃ mahārāja issāsassa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

4. Punacaparaṃ mahārāja issāso sāyampātaṃ upāsati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sāyampātaṃ ārammaṇe upāsitaṃ. Idaṃ mahārāja issāsassa catutthaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃ mahārāja therena sāriputtena dhammasenāpatinā:

**‘Yathā issāsako nāma sāyampātaṃ upāsati,
upāsanaṃ ariṅcanto labhate bhāttavetaṇaṃ.**

**Tatheva buddhaputto ’pi karoti kāyupāsanaṃ,
kāyupāsanaṃ ariṅcanto arahattamadhiḅacchati ’’ti.**

**Issāsaṅgapaṅho sattamo.
Kumbhavaggo sattamo.**

TASSUDDĀNAṃ

Kumbho ca kāḷāyaso ca chattaṃ khettaṅca agado,
bhōjanena ca issāso vuttandāni vidūhi ’’ti.

Opammakathāpaṅho niṭṭhito.

--ooOoo--

¹ upāseti - Ma, Sīmu.

² aniccato upāsitaṃ, dukkhato upāsitaṃ, anattato upāsitaṃ, - Ma.

³ rittato, tucchato, suññato, ādīnavato, vipariṇāmadhammato, asārato, aghamūlato, vadhakato, vibhavato, sāsavato, saṅkhatato, mārāmisato, jātidhammato - Ma.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, người cung thủ mang theo vật uốn thẳng để làm ngay thẳng cây tên bị cong, bị vẹo, bị queo. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên mang theo vật uốn thẳng là sự thiết lập niệm ở thân này để làm ngay thẳng cái tâm bị cong, bị vẹo, bị queo. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của người cung thủ nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, người cung thủ chuyên chú ở mục tiêu. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên chuyên chú ở thân này. Tâu đại vương, vị hành giả thiết tha tu tập nên chuyên chú ở thân này như thế nào? Nên chuyên chú là vô thường, là cơn bệnh, —(như trên)— là ghê, là mụn nhọt, là tai ương, là tật nguyên, là cái khác, là tiêu hoại, là tai họa, là bất hạnh, là sợ hãi, là nguy hiểm, là thay đổi, là mảnh mai, là không bền, là không nơi nương tựa, là không nơi trú ẩn, là không nơi nương nhờ, là trạng thái không có nơi nương nhờ, là rỗng không, là trống không, là bất lợi, là không có lỗi, là gốc gác của tai ương, là kẻ giết hại, là có sự rò rỉ, là bị tạo tác, là có bản chất sanh ra, là có bản chất già, là có bản chất bệnh, là có bản chất chết, là có bản chất sâu muộn, là có bản chất than vãn, là có bản chất thất vọng, là có bản chất phiền não. Tâu đại vương, vị hành giả thiết tha tu tập nên chuyên chú ở thân này như thế. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của người cung thủ nên được hành trì.

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, người thợ săn chuyên chú sáng chiều. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên chuyên chú ở đối tượng (của đề mục thiền) sáng chiều. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của người thợ săn nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Sāriputta, vị Tướng Quân Chánh Pháp nói đến:

‘Giống như người cung thủ chuyên chú sáng chiều, trong khi không bê trễ việc chuyên chú, đạt được bữa ăn và tiền lương.

Tương tự y như thế, người con trai của đức Phật thực hành sự chuyên chú ở thân, trong khi không bê trễ việc chuyên chú ở thân, chứng đắc phẩm vị A-la-hán.’”

**Câu hỏi về tính chất của người cung thủ là thứ bảy.
Phẩm chum nước là phẩm thứ bảy.**

TÓM LƯỢC PHẨM NÀY:

“Chum nước, và loài hắc điểu, cái lọng che, thừa ruộng, và thuốc giải độc, với vật thực, và người cung thủ, đã được các bậc hiền biết nói đến.”

CÂU HỎI GIẢNG VỀ CÁC VÍ DỤ ĐƯỢC CHẤM DỨT.

--ooOoo--